

TỤC THỜ CÁ ÔNG Ở BÀ RIJA VŨNG TÀU QUA TRUYỀN THUYẾT

■ NGUYỄN THANH LỢI (*)

1. Vài nét về tục thờ cá Ông ở Bà Rịa Vũng Tàu

Với khoảng 50km ven biển từ Đông sang Tây, Bà Rịa- Vũng Tàu có các làng chài nổi tiếng lâu đời như Phước Hải, Long Hải, Phước Tỉnh, Thắng Tam, Thắng Nhì, Thắng Nhất... với trên 10 làng thờ cá voi / cá Ông có mặt trên địa bàn. Với những yếu tố sinh cảnh, quá trình tụ cư lập làng riêng, tín ngưỡng thờ cá voi ven biển Bà Rịa-Vũng Tàu có những sắc thái riêng trong dòng chảy của tín ngưỡng thờ thần linh biển ở phía Nam. Đây chủ yếu là văn hóa Thuận Quảng với những hạt giống văn hóa Việt đầu tiên được cấy trồng trên vùng đất địa đầu này. Trong hành trang văn hóa của mình, họ mang theo những truyền thống tín ngưỡng được hình thành từ làng quê cũ, mà tín ngưỡng thờ cá voi là một nét văn hóa-tín ngưỡng đặc thù.

2. Truyền thuyết về cá Ông trong đề tài “Văn học dân gian Bà Rịa Vũng Tàu”

Đề tài “Văn học dân gian Bà Rịa Vũng Tàu” (Chỉnh lý và biên soạn từ tài liệu sưu tầm điển dã trong 2 đợt năm 2020 và 2022) do giảng viên và sinh viên khoa Văn học (Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TP.HCM) thực hiện, trong đó có 7 truyền thuyết liên quan đến tục thờ cá Ông. Chúng tôi đánh số lại các truyền thuyết này (TT1-TT7) và 2 khảo dị (KD1, KD2) để dễ trình bày trong phần Phân tích dữ liệu.

Truyền thuyết Cá Ông (TT1)

Xưa kia, có một con cá nhà táng lớn trôi dạt vào bờ. Cá Ông được các thanh niên trai tráng khỏe mạnh nhất đẩy về biển, nhưng rồi lại bật lên bờ như cũ. Nhiều lần như thế, người dân ngầm hiểu rằng cá Ông muốn ngụ lại tại đó nên đem đi chôn cất.

Từ đó, người trong vùng tôn kính gọi cá Ông là ông Nam Hải, lấy xương cốt cá Ông để thờ và dâng lễ cúng hằng năm mong sóng yên biển lặng. Người dân có niềm tin rằng tàu thuyền gặp nạn ngoài khơi hoặc bị đắm thì cúng lễ xin để Ông Nam Hải ghì thuyền đưa vào bờ. Cứ mỗi ba năm, xương cốt cá Ông sẽ được thay mới.

Phan Văn Tốt, 1952, kp Hải Lạc, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Cao Thị Vôi, 1939, kp Hải Lạc, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Chuyện Cá Ông (TT2)

Từ thuở xa xưa, ngư dân các vùng ven biển Đông luôn tin tưởng, thờ phụng cá Ông Nam Hải. Chuyện kể rằng có một ngư dân hữu duyên gặp được cá ông li, nhưng vì thuyền mới ra khơi chưa đánh bắt được nhiều hải sản nên chưa thể vào bờ ngay. Người ngư dân đó bèn đặt thân xác cá Ông vào mòm đá ngoài đảo khơi, thắm khẩn xin rằng sau ba ngày nữa, khi mình đánh bắt được số lượng hải sản nhất định sẽ trở lại mang ông vào bờ. Thời gian thắm thoát trôi qua, thời hạn ba ngày đã đến, người ngư dân quên mất đi lời hứa của mình. Sau đó, các bộ phận của lưới bị đứt, dù cho là những phần cứng cáp nhất được làm từ sắt. Người ta cho rằng đó là cá Ông đã quả trách, nhắc nhở người ngư dân về lời hứa của mình. Sau cùng, cá Ông được một thuyền đánh bắt xa bờ khác phát hiện thấy Ông và mang vào bờ, chôn cất cẩn thận và làm lễ tang nghiêm cẩn.

Tư Thọ, 1984, kp Hải An, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

(*) Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.Hồ Chí Minh - Email: ntloitw3@gmail.com

Truyền thuyết Ông Nam Hải và vua Gia Long (TT3)

Thời vua Gia Long tâu quốc, ông bị nhà Tây Sơn đánh đuổi xuống tới Rạch Gầm - Xoài Mút, rồi Kiên Giang và ra tới đảo Côn Sơn. Thời ấy, có câu ca dao lục bát được người dân Nam Bộ lan truyền rằng: *Gió đưa cây cải về trời, rau răm ở lại chịu đời đắng cay* là xuất phát từ tích sau. Câu lục *Gió đưa cây cải về trời* nói về việc khi vua Gia Long trên đường bôn tẩu phải chạy ra tới đảo Côn Sơn, Thái tử- Hoàng tử Cải khóc, sợ quân Tây Sơn phát hiện nên vua liệng con xống biển hy sinh. Còn câu bát *Rau răm ở lại chịu đời đắng cay* là nói về thân phận bà Phi Yến – tên thật là Lê Thị Răm, khi còn sống những năm tháng còn lại đã phải chịu cảnh rất cơ cực trong dân gian, sau khi chết tương truyền bà được người dân địa phương chôn cất ở ngoài đảo.

Còn chuyện phong Ông Nam Hải, khi sóng to gió lớn, thấy thuyền có thể bị chìm vua bèn ra trước mũi thuyền khẩn rằng nếu quả thật Ông là thần linh thì xin cho thuyền được nổi và được đưa vào bờ. Ông Nam Hải có bộ hạ là con cá chang trên lưng có năm cái chấm mà người Tàu không bao giờ ăn. Cá đó bơi lại hích khít vào chỗ thuyền bị thủng, còn không thì Ông đưa thuyền vô bờ. Thành ra cá Ông được Đức vua phong là Đại Càn Quốc Gia Nam Hải Đại tướng quân. có địa phương gọi là Đại Càn Thủy Tướng Ngọc Lãng Nam Hải Đại Tướng quân. Trần Thị Hoàng Oanh, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Truyền thuyết về Ông Nam Hải (TT4)

Chuyện kể rằng: Trước đây, ở vùng biển Bà Rịa, Vũng Tàu có một loài cá ông chuyên giúp ngư dân gặp nạn trên sông nước được người dân ở đây thờ phụng gọi là Ông Nam Hải. Người ta thường thấy Ông Nam Hải xuất hiện cùng cặp mực và hai con cá đao. Khi ông Nam Hải gặp nguy hiểm thì cặp mực phun mực để Ông thoát thân, còn nếu Ông bị tấn công thì hai con cá đao bơi lên chiến đấu. Trước giải phóng ở bên Bến Điep có ông Tư Búp là lính ngự có thấy một ông Nam Hải nằm chết. Ông Tư Búp sau đó trốn biệt tâm ai hỏi gì cũng không dám nói. Từ sau ngày ông Tư gặp ông Nam Hải lị thì ông bị nghèo đến ba năm sau. Ba của chú Tư Ngọc trên đường đi biển cũng thấy xác Ông Nam Hải nhưng không chắc đó là ông, nên ba chú Tư Ngọc đã khấn: *"Nếu có phải là Ông Nam Hải thì một chút nữa con về đi ngang qua chỗ này thì xác ông sẽ quay đầu ra"*. Khi ông trở về thì thấy đúng là xác Ông Nam Hải quay đầu ra, có máu và ruột lòi ra nhưng không có ruồi nhặng còn trùng nào bu xác Ông. Ba chú Tư Ngọc thấy vậy đem xác ông về lấy tro cốt để lập đền thờ. Có người nói do Ông cứu những chiếc ghe quá lớn nên kiệt sức rồi chết. Không phải chỉ có một ông Nam Hải mà có rất nhiều Ông vẫn thường cứu ngư dân từ trước đến nay. Người ta làm giỗ Ông Nam

Hải vào ngày 10 tháng 8 Âm lịch. Lễ vật thường là ba trường (suồn), năm trường (suồn), đầu heo, múa lân và tấu lễ nhạc cúng đình.

Ông Tư Ngọc, 1947, thôn 8, Long Sơn, Vũng Tàu.

Chuyện ông Nam Hải (TT5)

Ông Nam Hải rất linh thiêng, người rớt xuống biển thì được ông đỡ lên. Nếu có duyên vớt được Ông thì phải mang Ông vào bờ, nhận dạng và xác nhận có phải là Ông hay không. Cá Ông không chỉ là cá nhà táng, mà còn bao gồm nhiều loại cá khác nhau; miễn là trên đầu có chữ vạn, phần ngực hồng hào, hai hàm răng khớp đều. Ngư dân quan niệm cá kích cỡ càng nhỏ thì chức tước Ông càng lớn.

Nếu đúng là cá ông thì phải dùng xe riêng, cờ xí, trống... rước ông về Đình làm lễ chôn cất. Người có duyên vớt được Ông thì phải đậu tang 3 năm như người trong gia đình, tổ chức lễ cúng vào những ngày quan trọng: 49 ngày, 100 ngày, 1 năm. Mâm cúng thường sẽ cúng chay, trái cây, hoa, chè, xôi.

Nguyễn Văn Lai, 1966, kp Phước An, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Nguyễn Thị Chấn, kp Hải Lạc, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Chuyện ông Nam Hải và vua Gia Long (TT6)

Ông Nam Hải được vua Gia Long phong là Đại tướng quân. Vua Gia Long chạy giặc Tây Sơn từ ngoài Bắc Trung Bộ, được ông Nam Hải hộ tống xuống tận Phú Quốc. Nguyễn Huệ đuổi cùng diệt tận, không tha cho Nguyễn Ánh. Sau này Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ chết. Lúc Nguyễn Ánh về Gia Định đóng đô, đã tiểu nơn đem quân đi bốc mộ anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, đào hài cốt lên.

Sau này, người dân thờ cúng lệnh ông Nam Hải đại tướng quân, khi đi biển người ta vái, có nạn gì là ông cứu. Người dân đi biển, đi lặn, không có sợ gì hết, cá mập không dám tới tấp. Ông Nguyễn Huệ giỏi lắm, không ai làm lại Nguyễn Huệ. Bởi vì bị truy đuổi mà Nguyễn Ánh rất hận ông nên sau đó cho đốt hết hài cốt của anh em Nguyễn Huệ. Bây giờ dinh của Nguyễn Ánh còn, nhưng ông không được điển tên vào bia tôn vinh, bởi vì tiểu nơn quá. Bây giờ mọi người chỉ tôn trọng Nguyễn Huệ là vị anh hùng cứu nước.

Vua Gia Long vượt biển, chỗ nào cũng có di tích của ông để lại. Hồ Chàm, Vũng Tàu... đều có đền. Vua Gia Long vượt biển gặp gió lớn, ông vái rằng: Hoàng thiên hậu thổ chứng minh cho đời Nguyễn Ánh này, nếu có hết thời thì cho biết. Tự đứng ông Nam Hải xuất hiện đội thuyền lên. Không có nước uống, vua Gia Long vái Hoàng thiên hậu thổ thì nó ngọt xoáy lên từ nước biển. Bởi có chín vị vương cho nên vái đầu có đó.

Ông Thịnh, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Lê Văn Sen, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Truyền thuyết và lễ tục về Cá Ông (TT7)

Theo phong tục của người Phước Hải, khi đi biển, nếu thấy con cá Ông lị và mắc vào ghe thuyền của người nào thì người đó phải đem ngay con cá Ông vào đất liền và làm lễ để đem đi chôn. Người chủ ghe và người nhà của họ sẽ phải làm lễ và đội tang cá Ông. Sau đó, họ lên Dinh Ông để báo cáo với Ông rằng ghe của mình đã đánh bắt trúng cá Ông. Ngư dân sẽ mang xe xuống rước Ông lên mộ Ông để chôn. Khoảng 1 - 3 năm sau, khi ông Trưởng ban cho phép gia đình lên bốc mộ cá Ông, người nhà sẽ phải cúng hương và dâng hoa làm lễ xin phép đưa hài cốt Ông lên. Trong đó, xương răng được dùng làm đồ trang sức cho cả người lớn và trẻ em, ví dụ như bông tai, mặt dây chuyền... Bởi vì người ta quan niệm rằng, nếu trẻ em được đeo răng Ông thì em đó sẽ được khỏe mạnh, được bảo vệ và không bị ma ám. Phần xương cốt còn lại được bỏ trong tủ kính.

Thông thường, xác của cá Ông có mùi đặc biệt nên ruồi không đậu vào như những loài cá khác. Con cá Ông nó dài và khác thường nên dân biển dễ dàng nhận ra. Trường hợp cá Ông còn sống thì người ta sẽ thả về biển.

Sau khi đem cá Ông đi chôn thì chiếc ghe ấy vẫn đi biển như bình thường. Ngày đưa hài cốt Ông lên, mọi thông tin như ngày tháng Ông mất, tên chiếc ghe, tên chủ ghe... được viết lên bia mộ của con cá Ông đó. Cũng hôm đó, người chủ chiếc ghe và người nhà của họ cũng đi theo để bốc mộ Ông lên. Nhiều người cũng muốn đi theo để lên xin rằng của Ông vì răng của ông rất chắc và rất quý. Thông thường, răng cá Ông khi mới đưa lên sẽ có màu đen, người ta sẽ ngâm răng Ông với rượu để giúp chiếc răng sáng màu trở lại.

Ngày 16 đến 17 tháng 2 âm lịch sẽ có Lễ hội Nghinh Ông Nam Hải. Dân địa phương ở đây rất tôn thờ Lễ hội Nghinh Ông Nam Hải, họ thờ cúng để mong khi đi biển sẽ được bình an và dồi dào tôm cá. Tại Lễ hội, vào ban ngày, người ta sẽ dành thời gian để thờ cúng, dâng hương, cầu khẩn, cúng chèo, đua thúng, kéo co, đan lưới... Còn buổi tối, người dân sẽ được thưởng thức các tiết mục ca hát... Các hoạt động được tổ chức để tôn vinh ngày Lễ hội Nghinh Ông. Ngoài ra, còn có đội chèo để ra mắt ông. Trước đây, khi chưa có dịch, người thành phố xuống đây rất đông và thường là những người Tàu vì họ rất tin ngưỡng ba ông. Có một cái am để thờ cá Ông mắc ghe. Xương cốt của cá Ông nếu chưa tan sẽ được bỏ vào tủ kính.

Trương Thị Ngọc Mai, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Trần Thị Tâm, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Khảo dị 1 (KD1)

Người dân Phước Hải rất trọng Ông Nam Hải. Ông Nam Hải cứu người đi biển gặp nạn. Ở đây có mộ Ông Nam Hải. Nếu gia đình đi biển mà có ghe gặp Ông Nam Hải dính vô lưới là phải mang vô bờ làm lễ tang như cha mẹ chết vậy. Phải đem vô, phải trống chiêng, xuống thỉnh lên dinh Ông, rồi mới cò xí đi hai bên đường, đi lên mộ chôn Ông Nam Hải. Mỗi năm ngày 12 tháng giêng thì người ta lấy cốt, người ta để vô một cái mâm làm bằng rượu cho sạch. Sau đó đem lên dinh Ông thờ. Đó là Ông Nam Hải, ông Nam Hải ở đây linh lắm, chứ không coi thường. Nếu một bữa biển người ta gặp Ông Nam Hải mắc nạn thì phải mang ông vô chứ không dám ở lại. Phải đem Ông vô chôn cất đàng hoàng rồi mới đi ra biển tiếp. Bởi vậy người ta đi người ta vái, nhất là đi ngoài biển là vái Ông Nam Hải. Sau này người ta vái bà Quan âm Nam Hải. Khi sóng gió, thuyền mà chìm thì người ta vái Ông Nam Hải, có thể ông đưa vô bờ mà vẫn còn sống. Ghe đang phá nước mà ông đưa vô bờ luôn. Nghề biển là chỗ nào cũng trọng chứ không phải riêng Phước Hải, Phan Thiết, Gành Hào... người ta rất trọng Ông Nam Hải, làm lớn lắm. Ngày 18/2 âm lịch, Dinh Ông năm nào cũng hát, người ta diễu hành. Người ta làm cái tượng ông, cũng như con cá Ông Nam Hải, người ta khiêng đi diễu hành, hai bên xe chạy theo, trống chiêng đánh. Ông Nam Hải chỉ được thờ trên dinh, người ta không dám thờ ở nhà. Trên Dinh Ông vẫn còn cốt ông.

Ngô Thị Mai Phương, kp Phước Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Ông Chín, kp Hải Trung, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Khảo dị 2 (KD2)

Chuyện về tục thờ Ông Nam Hải

Truyền thống thờ Ông Nam Hải đã có từ lâu đời. Ông nổi tiếng linh thiêng giúp đỡ người đi biển, cứu vớt thuyền ghe. Ngư dân hết lòng thờ phụng, tôn kính với niềm tin mãnh liệt rằng Ông luôn đem lại cái lành. Mặc dù hiện nay không còn ai thấy ông hiển linh nhưng ngư dân vẫn tin rằng ông có tồn tại: có những người gặp nạn trên biển 30- 40 tiếng vẫn sống sót một cách thần kỳ bởi cái phước phần của họ, còn ngược lại, có những người kém duyên hơn thì dù chỉ rớt xuống nước trong một thời gian ngắn cũng không qua khỏi.

Nguyễn Ngọc Thế, 1962, kp Phước An, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

Nguyễn Văn Sáu, kp Hải Lạc, tt Phước Hải, Đất Đỏ.

3. Phân tích các truyền thuyết về cá Ông trong đề tài “Văn học dân gian Bà Rịa Vũng Tàu”

3.1 Nội dung phản ánh

6 truyền thuyết và 2 khảo dị sưu tầm ở thị trấn Phước Hải (huyện Đất Đỏ), 1 truyền thuyết sưu tầm ở xã Long Sơn (tp. Vũng Tàu) phản ánh 2 chủ đề chính:

a. *Phản ánh tín ngưỡng thờ cá Ông ở Bà Rịa Vũng Tàu*

+ Đi biển vái Ông Nam Hải, sau này vái bà Quan Âm Nam Hải, Ông đưa vô bờ. Ghe đang phá nước Ông đưa vô bờ luôn (KD1).

+ Nghề biển chỗ nào cũng trọng chứ không phải riêng Phước Hải, Phan Thiết, Gành Hào... (KD1).

+ Hiển linh: người gặp nạn trên biển 30- 40 tiếng vẫn sống sót một cách thần kỳ bởi cái phước phần, kém duyên hơn chỉ rút xuống nước trong một thời gian ngắn cũng không qua khỏi (KD2).

+ Ông Nam Hải hay cứu người như ở Phước Hải, có mộ chôn Ông (TT1, TT4, TT5, KD1, KD2).

+ Dạt vào bờ, được chôn cất, lấy xương đem vào lăng thờ (3 năm thay mới), hàng năm làm lễ cúng (49 ngày, 100 ngày, 1 năm), cúng chay: trái cây, hoa, chè, xôi (TT5, TT7).

+ Ghe đánh cá ghe gặp Ông dính vô lưới, mang vô bờ làm lễ tang như cha mẹ. Tang lễ có trống chiêng, cờ xí, thỉnh lên dinh Ông, rồi lên mộ chôn Ông. Ngày 12/1 âm lịch hàng năm lấy cốt, để vô mâm lau bằng rượu cho sạch, đem lên dinh Ông thờ (KD1).

+ Người Phước Hải, khi đi biển, thấy cá Ông lị và mắc vào ghe thuyền đem cá Ông vào đất liền và làm lễ để đem đi chôn. Chủ ghe và người nhà làm lễ và đội tang cá Ông. Lên Dinh Ông để báo cáo với Ông rằng ghe của mình đã đánh bắt trúng cá Ông. Ngư dân mang xe xuống rước Ông lên mộ Ông để chôn. Xương răng được dùng làm đồ trang sức cho cả người lớn và trẻ em, để được khỏe mạnh, không bị ma ám. Phần xương cốt còn lại được bỏ trong tủ kính (TT7).

+ Xác của cá Ông có mùi đặc biệt nên ruồi không đậu vào như những loài cá khác. Con cá Ông nó dài và khác thường nên dân biển dễ dàng nhận ra. Cá Ông còn sống thì thả về biển (TT7).

+ Sau khi đem cá Ông đi chôn thì chiếc ghe ấy vẫn đi biển như bình thường. Ngày đưa hài cốt Ông lên, ghi ngày tháng Ông mất, tên chiếc ghe, tên chủ ghe... lên bia mộ. Người chủ chiếc ghe và người nhà của họ cũng đi theo để bốc mộ Ông lên (TT7).

+ Răng của Ông rất chắc và rất quý, khi mới đưa lên có màu đen, ngâm răng Ông với rượu để giúp chiếc răng sáng màu trở lại (TT7).

+ Chôn cá Ông bằng xe riêng, cờ xí, trống, rước Ông về dinh làm lễ chôn cất (TT5).

+ Cá Ông “lụy”, chôn cất, làm lễ tang nghiêm cẩn, nếu không sẽ bị quở trách (TT2).

+ Ông Tư Búp gặp Ông Nam Hải nhưng giấu nên bị nghèo đến ba năm (TT4).

+ Ba của chú Tư Ngọc thấy xác Ông Nam Hải nhưng không xác định có phải là cá Ông, sau linh ứng, đem xác Ông về lấy tro cốt để lập đền thờ (TT4).

+ Ông Nam Hải chỉ được thờ trên dinh, không dám thờ ở nhà (KD1).

+ Cá Ông không chỉ là cá nhà táng, còn gồm nhiều loại cá khác nhau, trên đầu có chữ vạn, phần ngực hồng hào, hai hàm răng khớp đều. Kích cỡ càng nhỏ thì chức tước Ông càng lớn (TT5).

+ Cá chang trên lưng có năm cái chấm mà người Tàu không bao giờ ăn (TT3).

+ Cặp mực và hai con cá đao theo hộ tống Ông Nam Hải (TT4).

+ Ngày 16-17/2 lễ hội Nghinh Ông Nam Hải. Ban ngày, dâng hương, cầu khẩn, cúng chèo, đua thúng, kéo co, đan lưới... Buổi tối, có các tiết mục ca hát, có đội chèo để ra mắt Ông. Khi chưa có dịch, người thành phố xuống đây rất đông và thường là những người Tàu vì họ rất tín ngưỡng ba ông. Có một cái am để thờ cá Ông mắc ghe. Xương cốt của cá Ông nếu chưa tan sẽ được bỏ vào tủ kính (TT7).

+ Ngày 18/2 âm lịch, Dinh Ông năm nào cũng hát, khiêng tượng Ông diễu hành, đánh trống chiêng (KD1).

+ Giỗ Ông Nam Hải vào ngày 10/8 âm lịch. Lễ vật là ba trường (sườn), năm trường (sườn), đầu heo, múa lân và tấu lễ nhạc cúng đình (TT4).

b. *Gắn với việc Nguyễn Ánh bôn tẩu ở Nam Bộ trong những ngày phục quốc; được cá Ông phù hộ*

+ Bị Tây Sơn đánh đuổi xuống tới Rạch Gầm - Xoài Mút, rồi Kiên Giang và ra tới đảo Côn Sơn, gắn với câu ca dao Nam Bộ: *Gió đưa cây cải về trời, rau răm ở lại chịu đời đắng cay*. Hoàng tử Cải khóc, sợ quân Tây Sơn phát hiện nên vua liệng con xống biển hy sinh. Giải thích về thân phận bà Phi Yến (Lê Thị Rằm), chịu cảnh cơ cực, khi chết được chôn cất ở đảo (TT3).

+ Khi sóng to gió lớn, thuyền có thể bị chìm, vua ra trước mũi thuyền khẩn xin Ông Nam Hải cho thuyền được nổi và được đưa vào bờ (TT3).

+ Ông Nam Hải được vua Gia Long phong là “Đại tướng quân”, “Đại Càn Quốc Gia Nam Hải Đại tướng quân”. Có địa phương gọi là Đại Càn Thủy Tướng

Ngọc Lăng (đúng ra là “lân”) Nam Hải Đại Tướng quân (TT3, TT6).

+ Vua Gia Long chạy giặc Tây Sơn từ ngoài Bắc Trung Bộ, được Ông Nam Hải hộ tống xuống tận Phú Quốc. Nguyễn Huệ đuổi cùng diệt tận, không tha cho Nguyễn Ánh. Sau này Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ chết. Lúc Nguyễn Ánh về Gia Định đóng đô, đã tiểu nhơn đem quân đi bốc mộ anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, đào hài cốt lên (TT6).

+ Vua Gia Long vượt biển, Hồ Chàm, Vũng Tàu... đều có đền thờ (TT6)

+ Vua Gia Long vượt biển gặp gió lớn, Ông Nam Hải xuất hiện “đội thuyền lê. Không có nước uống, vua Gia Long vái Hoàng thiên hậu thổ thì nước ngọt xoáy lên từ nước biển (TT6).

3.2 Nhận xét

a. Chủ đề 1

Các truyền thuyết cho ta bức tranh khá đầy đủ về một tập tục phổ biến của cư dân vùng biển từ Thanh Hóa và đến Kiên Giang, được biểu hiện cụ thể thông qua địa bàn Bà Rịa Vũng Tàu, đó là tục thờ cá Ông. Đó là sự mô tả đặc điểm nhận dạng của cá voi mà ngư dân gọi một cách thành kính là Ông Nam Hải; có cặp mực và cá đao theo hộ tống; sự linh ứng về cá Ông hay cứu người/ghe bị nạn trên biển; nghi thức táng cá Ông, để tang như cha mẹ trong gia đình; hình thức tổ chức lễ hội...

Trong đó có những địa chỉ cụ thể liên quan đến truyền thuyết cá Ông như ở Phước Hải (thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ). Điều này phản ánh bề dày lịch sử của một làng cá lâu đời, nay cũng là một trung tâm nghề cá của tỉnh. Ở đó ngoài dinh Ông Nam Hải khá đồ sộ với nhiều “thiết chế tín ngưỡng” (phối thờ Thành Hoàng, Quan Công, Chiến sĩ...), còn có nhà bia ghi “tên” những cá Ông lụy mới nhất, nhà trưng bày một số tiêu bản cá Ông. Một nghĩa trang cá Ông nằm cách dinh không xa, hiện táng cả trăm cá Ông dạt vào. Trên mỗi bia mộ đều có ghi tên chủ ghe, ngày tháng được Ông mà được phản ánh trong (TT7).

Những địa danh như Phan Thiết, Gành Hào... trong (KD1) sưu tầm ở Phước Hải cho biết hoặc nơi đây đã từng tham gia lễ hội Nghinh Ông ở các nơi đó, hoặc ít nhất người Phước Hải cũng biết những địa phương đó có lăng Ông/lễ Nghinh Ông, tức phản ánh tri thức lịch sử của cộng đồng cư dân Phước Hải.

Các thông tin về ngày ngày 16-17/2 lễ hội Nghinh Ông Nam Hải trong (TT7) và ngày hát 18/2 âm lịch

(KD1) đều sưu tầm ở thị trấn Phước Hải, là cách thức giải thích về lịch lễ hội hiện nay ở địa phương.

Nếu phát hiện cá Ông “lụy” (chết) mà không chôn cất, làm lễ tang nghiêm túc, thì sẽ bị quở trách (TT2). Hay như chuyện ông Tư Búp gặp Ông Nam Hải nhưng giấu nên bị nghèo đến ba năm (TT4) là những điều phổ biến ở Nam Bộ đã được các nhà nghiên cứu đề cập và trong quá trình điền dã tôi cũng đã thu thập được thông tin như vậy, nhất là ở vùng Bình Đại (Bến Tre). Như vậy, đây có thể là một hiện tượng lan truyền qua sự kiểm nghiệm (tín lý) của người dân địa phương hoặc là sự giao lưu truyền thuyết giữa các địa phương.

b. Chủ đề 2

Trong các truyền thuyết về cá Ông ở Bà Rịa Vũng Tàu lại lồng ghép với truyền thuyết về bà Phi Yến ở Côn Đảo (TT3), cho rằng Nguyễn Ánh trong những ngày bôn tẩu, bị Tây Sơn đánh đuổi xuống tới Rạch Gầm - Xoài Mút, rồi Kiên Giang và ra tới đảo Côn Sơn. Cụ thể là thông qua câu ca dao Nam Bộ *Gió đưa cây cải về trời, rau răm ở lại chịu đời đắng cay*. Hoàng tử Cải khóc, sợ quân Tây Sơn phát hiện nên vua liệng con sống biển hy sinh. Bà Phi Yến (Lê Thị Rằm), chịu cảnh cơ cực, khi chết được chôn cất ở đảo.

Rõ ràng đây là sự gán ghép, hư cấu từ một sự thật lịch sử vốn không tồn tại nhằm giải thích “chân mạng đế vương” của Nguyễn Ánh mà tôi đã thực hiện trong những nghiên cứu trước đây. Từ việc khảo sát thực tế, kết hợp với các tài liệu nghiên cứu, tôi cho rằng miếu Bà Phi Yến và miếu Cậu trên Côn Đảo thực chất là tín ngưỡng thờ Bà - Cậu vốn rất phổ biến trong các cộng đồng của cư dân hải đảo và ven biển Trung Nam Bộ¹.

Tương tự, “vua Gia Long” (đúng ra lúc này chỉ mới là chúa) cũng tránh Tây Sơn từ Bắc Trung Bộ, được Ông Nam Hải hộ tống xuống tận Phú Quốc. Nguyễn Huệ đuổi cùng diệt tận, không tha cho Nguyễn Ánh. Sau này Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ chết. Lúc Nguyễn Ánh về Gia Định đóng đô, đã tiểu nhơn đem quân đi bốc mộ anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, đào hài cốt lên (TT6).

Việc Ông Nam Hải “hộ tống” Nguyễn Ánh xuống tận Phú Quốc phản ánh một sự thật lịch sử là vị vương này đã nhiều lần chạy về vùng biển Kiên Giang sau những thất bại với Tây Sơn. Hay việc trả thù nhà Tây Sơn bằng cách Gia Long cho bốc mộ Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ cũng đúng với thực tế.

Ở Cù lao Chàm (tp. Hội An, Quảng Nam) có truyền thuyết về cá Ông liên quan đến Nguyễn Ánh: “Lúc vua Gia Long trên đường trốn chạy quân Tây

1. Nguyễn Thanh Lợi (2004), *Tín ngưỡng thờ nữ thần ở Bà Rịa-Vũng Tàu* trong *Tim hiểu đặc trưng di sản văn hóa văn nghệ dân gian Nam Bộ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội tr.146.

Sơn, khi đến Cù Lao Chàm thì bị quân Tây Sơn rượt sát chân. Trong lúc quân bách nhà vua chấp tay van vái Trời Phật. Ngay lập tức một con cá voi khổng lồ nổi lên. Cá vẫy mạnh, tạo ra những con sóng lớn đánh đắm đoàn tàu thuyền đuổi theo nhà vua”².

Ở Phú Yên cũng có những truyền thuyết tương tự, liên quan đến địa danh Côn Lôn [Côn Đảo]. Truyền thuyết ở làng Khoan Hậu, xã Xuân Thọ, huyện Sông Cầu (Phú Yên) do ngư dân kể lại: Nguyễn Ánh bị quân Tây Sơn đánh bại phải chạy ra Côn Lôn, sóng to gió lớn sắp lật thuyền. Giữa lúc cái chết đang cận kề, Nguyễn Ánh van vái trời đất, liền xuất hiện một con cá voi cặp vào mạn thuyền đưa vào bờ, nhờ vậy mà ông thoát chết.

Câu chuyện tại xã An Hải, huyện Tuy An (Phú Yên) có khác về tình tiết. Ngư dân cho rằng, khi Nguyễn Ánh bị Tây Sơn đuổi đến An Hải, ông được một ngư dân đưa lên thuyền chạy trốn. Trên đường ra khơi bị gió bão, thuyền sắp chìm nên Ngải khẩn vái, được một con cá voi ghé lưng vào mạn thuyền đưa ra Côn Lôn. Ngư dân vạ chài Long Thủy cũng có câu chuyện tương tự như An Hải³.

Truyền thuyết ở Bình Thuận kể rằng, vua Gia Long trong một lần ngự thuyền rồng ở Huế, chẳng may thuyền gặp phong ba, trôi dạt vào đến tận Bình Thuận. Vua được cá Ông cứu thuyền đưa vào bờ, nhưng cá thì kiệt sức mà chết.

Ở địa bàn xa hơn, là Bắc Trung Bộ, dạng truyền thuyết này vẫn có sự lưu hành. Ngư dân ở làng Diêm Phố, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc (Thanh Hóa) còn lưu truyền câu chuyện liên quan đến cá Ông. Khi Nguyễn Ánh bị quân Tây Sơn rượt đuổi, bỏ chạy ra khơi thì hết nước ngọt. Lúc đó ở gần đảo Ne, phía trong là làng Diêm Phố có một con cá voi xám khổng lồ trồi lên áp sát mạn thuyền phun dòng nước ngọt đẩy thuyền cho

chúa Nguyễn. Sau đó trên đường đi, một lần nữa gặp bão lại được cá Ông vớt đưa thuyền cập bờ. Về sau khi lên ngôi, vua Gia Long nhớ ơn cứu mạng đã phong cá voi là “*Nam Hải Cự Tộc Ngọc Lân Tôn Thần*”, các vua đời sau đều ban mỹ tự cho thần⁴.

Những câu chuyện này rất giống truyền thuyết cá Ông cứu Nguyễn Ánh khỏi sự truy đuổi của Tây Sơn ở Vàm Láng (huyện Gò Công Đông, Tiền Giang). Theo chúng tôi, đây là sự “đội ngược” ra từ Nam Bộ của truyền thuyết này. Vì địa bàn Nam Bộ chứng kiến sự giao tranh giữa chúa Nguyễn Ánh và Tây Sơn. Về sau, các sử quan nhà Nguyễn đã “thêu dệt” những câu chuyện về chân mạng đế vương của Nguyễn Ánh. Khi tại vị, Gia Long đã dùng thần quyền để củng cố vương quyền. Những câu chuyện thuộc motif “vật linh, điềm lạ”⁵ này khá phổ biến ở Nam Bộ, mà tích truyện bầy rái cá xóa dấu chân đế cứu quân Nguyễn Ánh khi bị quân Tây Sơn truy đuổi là một điển hình⁶.

Dạng truyền thuyết này khá phổ biến ở các tỉnh Nam Bộ như ở Gò Công Đông (Tiền Giang), Bình Đại, Ba Tri (Bến Tre), Vũng Luông (Vĩnh Long), Phú Quốc (Kiên Giang)... những nơi đã từng lưu dấu chân của Nguyễn Ánh hoặc như truyền thuyết ở Bình Thuận kể rằng, vua Gia Long trong một lần ngự thuyền rồng ở Huế, chẳng may thuyền gặp phong ba, trôi dạt vào đến tận Bình Thuận. Vua được cá Ông cứu thuyền đưa vào bờ, nhưng cá thì kiệt sức mà chết⁷.

+ Khi sóng to gió lớn, thuyền có thể bị chìm, vua ra trước mũi thuyền khẩn xin Ông Nam Hải cho thuyền được nổi và được đưa vào bờ (TT3).

+ Ông Nam Hải được vua Gia Long phong là “Đại tướng quân”, “Đại Càn Quốc Gia Nam Hải Đại tướng quân”. Có địa phương gọi là Đại Càn Thủy Tướng Ngọc Lăng (đúng ra là “lân”) Nam Hải Đại Tướng quân (TT3, TT6).

2. Nguyễn Xuân Hương (1997), *Tục thờ cúng cá Ông của ngư dân vùng biển Quảng Nam - Đà Nẵng*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, tr.17.
3. Lê Thế Vịnh (2015), *Phong tục thờ cúng cá Ông*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.41. Nhiều con sóng ở Phú Yên cũng có những truyền thuyết về bầy rái cá, bà Trang, 3 anh em họ Mai đã cứu Nguyễn Ánh trong những năm tháng đánh nhau với Tây Sơn (Lê Thế Vịnh (2015), *Phong tục thờ cúng cá Ông*, Sđd, tr.41-44). Trong đó, truyền thuyết rái cá cứu Nguyễn Ánh ở Phú Yên như một “bản sao” cũng về sự kiện này, nhưng diễn ra ở Vàm Láng (huyện Gò Công Đông, Tiền Giang).
4. Hoàng Minh Tường (2015), *Tục thờ cá Ông ở làng Diêm Phố - Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.91.
5. Xem thêm Lê Thị Diệu Hà (2012), *Về nhóm truyện “vật linh, điềm lạ” trong truyện dân gian về chúa Nguyễn ở vùng Nam Bộ*, Tạp chí Văn hóa dân gian, số 2, tr.36-42.
6. Xem thêm Nguyễn Thanh Lợi (2018), “Truyền thuyết về Ông Nam Hải”, Kiến thức ngày nay, số 1012, ngày 20/9/2018. Ở Tây Nam Bộ còn có thể thấy các sự tích liên quan đến cá Ông, cá heo (cũng được xem như cá Ông) như: “Sự tích cá heo”, “Sự tích bãi Ông Nam”, “Người đi tìm kinh Phật hay sự tích con cá trên cái mỏ” (Lê Trung Hậu (2004), *Những truyện cổ Việt Nam mang màu sắc Phật giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội).
7. Nguyễn Thanh Lợi (2018), “Truyền thuyết về Ông Nam Hải”, Bđd, tr.13-14. Đây là dạng truyền thuyết thuộc motif “Điềm linh, vật lạ” khá phổ biến ở Nam Bộ (xem thêm Lê Thị Diệu Hà, Bđd).

+ Vua Gia Long vượt biển, Hồ Chàm, Vũng Tàu... đều có đến thờ (TT6).

+ Vua Gia Long vượt biển gặp gió lớn, Ông Nam Hải xuất hiện “đội thuyền lê. Không có nước uống, vua Gia Long vái Hoàng thiên hậu thổ thì nước ngọt xoáy lên từ nước biển (TT6).

Lăng Ông Thắng Tam (số 77A, đường Hoàng Hoa Thám, phường Thắng Tam, tp. Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu) còn lưu giữ bức tranh mô tả Phật Quan Âm tuần du đại hải, ban phép “thâu đường” để cá Ông cứu người bị nạn trên biển trong truyền thuyết dân gian ở ven biển miền Trung về nguồn gốc cá voi như minh chứng sinh động cho câu chuyện trên⁸.

Bà Rịa Vũng Tàu cũng có truyền thuyết liên quan đến sự trôi dạt một xác cá Ông vào ba địa điểm: thị trấn Phước Hải (huyện Đất Đỏ), xã Đông Hòa (nay là ấp Đông Hòa, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, tp. Hồ Chí Minh) và thị trấn Vàm Láng (huyện Gò Công Đông, Tiền Giang). Một xác cá Ông trôi dạt vào làng Đông Hòa (Gia Định), Vàm Láng nhận được khúc giữa cá Ông, lớn bằng chiếc ghe đi biển, được chuyển về làng ông Kiểng Phước để thờ phụng. Phía Phước Hải nhận được khúc đầu của cá, còn khúc đuôi ở Vũng Tàu. Ngư dân Phước Hải qua thương lượng để chuộc lại khúc giữa nhưng phía Vàm Láng không đồng ý vì sợ mất lộc⁹.

Ở các xã Cần Thạnh, Long Hòa (huyện Cần Giờ, tp. Hồ Chí Minh) trong dân gian vẫn còn lưu hành truyền thuyết về ngày 16/8 âm lịch, ngày trôi dạt xác cá Ông vào 3 điểm trong đất liền. Do sao lãng nhiệm vụ, để chìm một chiếc ghe làm chết nhiều người trong một cơn bão, nên cá Ông bị Long Vương Thủy Tề trừng phạt, cho cá đao¹⁰ chém làm 3 khúc, xác tấp

vào Thắng Tam (Vũng Tàu), Phước Tinh (Long Đất) và Cần Thạnh (Cần Giờ), mỗi làng thỉnh một bộ phận thi thể cá Ông về thờ cúng¹¹.

Thành phố Vũng Tàu có truyền thuyết tương tự như trên, trong một ghi chép của người Pháp vào đầu thế kỷ XX: “*Cạnh đình làng Thắng Tam trên con đường đi ra mũi Ti ouan [Bãi Sau] có lăng thờ cá voi, xây cất giản dị. Nơi đó dựng bộ xương đầu cá voi khổng lồ dạt vào bãi Ti ouan năm 1868. Một nhân vật huyền thoại của biển đã không hoàn thành nhiệm vụ để đảm một con thuyền chết 60 người và không cứu giúp họ. Để trị tội bất cẩn này, vua Thủy Tề chém làm ba khúc, xác dạt vào bờ. Các làng Thắng Tam, Phước Tinh và Cần Giờ chia nhau xương xác cá Ông. Ngôi làng này được các ngư ông Việt Nam tới thăm và cúng viếng để cầu xin cho các thuyền đi biển giúp họ tránh được sóng gió*”¹².

Sơn Nam trong *Truyện xưa tích cũ* kể rằng: “*Người dân chài ở vùng Côn Lôn cho rằng mỗi lần cá Voi đi đâu thì ở phía trước có cặp cá Đao rất lớn, kể đó là một cặp cá Mực rất to, nhưng là để kiếm mồi cho cá Voi. Cá Đao phải dùng “gươm” của mình để lùa các loài cá nhỏ vào cái miệng khổng lồ của chủ tướng, còn cá Mực thì phun chất mực đen trong nước biển khiến cho các loại cá nhỏ không thấy đường mà đi, phải chạy vào miệng chủ tướng. Khi miệng đã đầy cá, cá Ông bèn ngậm lại, ăn một cách ngon lành, lại còn xị nước lên cao thành vòi để cảm ơn những kẻ tùy tùng đã giúp cho mình ngon miệng. Còn ở một số vùng khác thì cho rằng cá Ông đi đâu, tiên đội thường có cá Mực dẫn đường, lại phun chất mực để đánh dấu cho chủ tướng biết đường mà đi, còn hai bên sườn thì có cá Đao đi hộ vệ*”¹³.

Thái Văn Kiểm đã thuật lại câu chuyện sau. Chúa Nguyễn Ánh có lần bị quân Tây Sơn truy đuổi rất sát,

8. Huỳnh Minh (1969), *Gò Công xưa và nay*, Cánh Bàng xb, Sài Gòn, tr.59.

9. Huỳnh Minh (1969), *Gò Công xưa và nay*, Sdd, tr.152. Phan An trong phần viết về tục thờ cá Ông ở Vàm Láng đã nhầm lẫn giữa Phước Tinh (thay vì là Phước Hải) trong truyền thuyết này khi cho rằng ở Phước Tinh có đến 2 ngày giỗ Ông vì liên quan đến sự kiện này (Trần Hồng Liên (chủ biên) (2004), *Cộng đồng ngư dân Việt ở Nam Bộ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.247).

10. Ở xã Bình Thắng (huyện Bình Đại, Bến Tre) có truyền thuyết về cá đao: “Theo hẩu Ông [cá Ông] còn có cặp cá đao, nếu Ông không làm tròn phận sự, cá đao sẽ là người xử tội Ông. Người dân xã Thới Thuận từng nhặt được đầu cá Ông trôi dạt từ ngoài biển vào, và họ đem về thờ cúng” (Nguyễn Chí Bến (1997), *Tìm hiểu một số hiện tượng văn hóa dân gian Bến Tre*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.73).

Lăng Ông Phước Tinh (huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu) hiện có một xương cá đao lớn quấn vải đỏ đặt trang trọng ở chánh điện. Lăng Ông thị trấn Long Hải (huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu) cũng có xương cá đao?

11. Nguyễn Thanh Lợi (2002), *Tục thờ cá Ông ở Cần Thạnh (Cần Giờ) và ven biển Nam Bộ* trong *Thông báo văn hóa dân gian 2001*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.1084.

12. *Monographie de la province de Baria et la ville Cap Saint Jacques*, L. Ménard, Saigon, 1902, p.26.

13. Xem thêm *Truyền thuyết về Ông Nam Hải* (Nguyễn Thanh Lợi, Tạp chí Kiến thức ngày nay, số 1012, 20/9/2018). Ở Tây Nam Bộ còn có thể thấy các sự tích liên quan đến cá Ông, cá heo (cũng được xem như cá Ông) như: “Sự tích cá heo”, “Sự tích bãi Ông Nam”, “Người đi tìm kinh Phật hay sự tích con cá trên cái mớ” (Lê Trung Hậu (2004), *Những truyện cổ Việt Nam mang màu sắc Phật giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, tr.263).

phải chạy xuống phía cực nam lánh nạn. Ông đi trên một chiếc thuyền buồm gần cửa Soi Rap [Soài Ráp], ranh giới giữa tỉnh Gia Định (tp. Hồ Chí Minh nay) và Gò Công, thì bão nổi lên. Con thuyền từ từ bị chìm xuống, vị hoàng đế tương lai phải cầu xin trời phù hộ. Một con cá voi tiến đến gần, nằm dưới lườn và đưa chiếc thuyền vào bãi biển Vàm Láng (làng Kiểng Phước, tỉnh Gò Công). Nhớ ơn đó, sau này vua Gia Long đã sắc ban cho Cần Giờ (Gia Định), Kiểng Phước (Gò Công) và Vũng Luông (Vĩnh Long)¹⁴.

4. Kết luận

Qua việc phân tích và so sánh giữa các truyền thuyết về thờ cá Ông ở Bà Rịa Vũng Tàu trong sưu tập văn học dân gian do Khoa Văn học (Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TP.HCM) với các truyền thuyết đã được đề cập đến trong các nghiên cứu trước đây về tập tục này ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ cho thấy:

- Sự mất mát của các truyền thuyết vốn tồn tại trên địa bàn nhưng nay không tìm thấy trong sưu tập này (thực hiện trong 2 năm 2020 và 2022) có thể do không gặp hoặc không còn những người kể lớn tuổi (tuổi người kể của 7 truyền thuyết này lần lượt là 38, 56, 62, 70, 75, 83 tuổi) ở địa phương.

- Chỉ sưu tầm được ở thị trấn Phước Hải (huyện Đất Đỏ) và xã đảo Long Sơn (tp. Vũng Tàu) là 2 nơi có lăng thờ cá Ông. Còn các huyện/thị/thành phố giáp biển khác của tỉnh là nơi có khả năng cao trong việc sưu tầm truyền thuyết về cá Ông như: Long Điền, Xuyên Mộc, Côn Đảo, Phú Mỹ lại không có truyền thuyết nào.

- Có sự lắp ghép giữa truyền thuyết thờ cá Ông và việc bôn tẩu của Nguyễn Ánh trong cuộc chiến với Tây Sơn, nổi bật là truyền thuyết về bà Phi Yến ở Côn Đảo (có điều đúng hoặc không đúng so với lịch sử). Đó là sự “vỡ vụn”, “lắp ghép” giữa các truyền thuyết và các câu chuyện lịch sử do các sử quan triều Nguyễn thêu dệt nên để củng cố chân mạng đế vương của Nguyễn Ánh. Cũng không loại trừ những người kể đã chịu ảnh hưởng từ sách vở lịch sử phản ánh về cuộc đời chúa Nguyễn Ánh những ngày còn ở miền Nam, nổi bật là 2 tác phẩm dã sử “Gia Long tẩu quốc” và “Gia Long phục quốc” của Tân Dân Tử ấn hành vào năm 1930. Và đến lượt mình, người kể lại “nhào nặn” một lần nữa để nó xuất hiện trong sưu tập này như chúng ta đã thấy. Nên nó đã tạo ra sự “khập khiễng” khi chuyện này xọ chuyện kia, chứ không phải là những truyền thuyết hoàn chỉnh, nhưng đều vẽ ra một chân dung tươi đẹp của Nguyễn Ánh, phản ánh tâm thức của cư dân Nam Bộ về triều đại này.

- Thể hiện một niềm tin mạnh mẽ về vị phúc thần của đại dương, nơi họ tìm thấy một chỗ dựa vững chắc trong cuộc mưu sinh đầy trắc trở giữa biển khơi.

- Cung cấp những dữ kiện về tập tục thờ cá Ông, bởi truyền thuyết là chiếc gương soi phản ánh một cách trung thực đời sống tín ngưỡng của ngư dân.

- Về phương diện sưu tầm, cần hiểu những đặc điểm này để có phương pháp sưu tầm đạt hiệu quả hơn, ví dụ bám vào các cơ sở tín ngưỡng, tham dự lễ hội, mở rộng đối tượng tìm kiếm.../.

14. Thái Văn Kiểm (1972), “Le culte de la baleine”, *B.S.E.I*, Tome XLVII, n^o2, 2^e Trimestre, p.317-318.